

SỰ TRAO ĐỔI GIỮA NGƯỜI CHA VỚI CON TUỔI VỊ THÀNH NIÊN TẠI HUYỆN CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN

Bùi Thị Tú Quyên; Trần Hữu Bích**

TÓM TẮT

Nghiên cứu cắt ngang, phân tích 939 người cha của vị thành niên (VTN) tuổi từ 13 - 19 với mục tiêu: mô tả thực trạng và xác định một số yếu tố liên quan đến sự trao đổi giữa người cha với VTN. Sử dụng phương pháp phân tích nhân tố, phân tích hai biến. Kết quả: sự trao đổi giữa cha với VTN tương đối tốt trên 3 khía cạnh: lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi, bình đẳng và cởi mở trong trao đổi. Tỷ lệ người cha trao đổi với VTN về tình dục, tình yêu, giới tính... rất thấp; tỷ lệ người cha trao đổi với VTN nữ về sử dụng chất gây nghiện cũng thấp. Những yếu tố như kinh tế hộ gia đình, số con liên quan đến sự lắng nghe và sự cởi mở khi trao đổi.

* Từ khóa: Vị thành niên; Sự trao đổi giữa cha và vị thành niên; Yếu tố liên quan; Huyện Chí Linh.

FATHER-ADOLESCENT COMMUNICATION AND SOME RELATED FACTORS

SUMMARY

A cross-sectional study was conducted in Chiling, Haiduong in 2009. Based on this study, we analyzed data from 939 fathers of adolescent 13 - 19 years of age in order to describe the father-adolescent communication and determine some factors related to the father-adolescent communication. Results: The father-adolescent communication was quite well in all 3 aspects: listen and understand, make equality and openness when talking with each other. The percentage of father talking with adolescent about topics related to love, gender or sexual intercourse were very low; the percentage of father communicated with teen-girls about drug use or smoking, drinking was low too. Some factors such as household economic, number of children is related to the listening and understanding, openness during communication between father and adolescent.

* Key words: Adolescent; Father-adolescent communication; Related-factor; Chiling district.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Vị thành niên là lứa tuổi có sự thay đổi lớn, từ trẻ con lên người lớn nên có nhiều biến động về tâm sinh lý, rất cần sự quan tâm giúp đỡ của cha mẹ để phát triển tốt hơn. Vai trò của gia đình rất quan trọng trong sự phát triển của VTN ở giai đoạn này. Cùng với người mẹ, người cha cũng

đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, định hướng cho con cái. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng sự trao đổi giữa người cha với VTN là một trong những yếu tố bảo vệ VTN trước những hành vi nguy cơ. Nghiên cứu của Miller và CS [2] chỉ ra rằng, trao đổi với cha chính là yếu tố bảo vệ VTN

* Trường Đại học Y tế Công cộng

Phản biện khoa học: PGS. TS Nguyễn Sinh Phúc

PGS. TS. Đoàn Huy Hậu

trước hành vi sử dụng rượu bia. Sự trao đổi giữa cha và VTN cũng đóng vai trò quan trọng trong giảm nguy cơ bạo lực của VTN, đặc biệt ở nam VTN [3].

Ở Việt Nam, một số nghiên cứu gần đây đã hướng đến tìm hiểu thực trạng sự trao đổi giữa người cha với VTN [4, 6]. Nghiên cứu của Đặng Cảnh Khanh [5], chỉ 51% người cha có trao đổi với con. Từ năm 2007, Trường Đại học Y tế Công cộng tiến hành một dự án về tăng cường sức khỏe VTN tại Chililab. Đây là một dự án tương đối tổng thể về VTN với 3 cấu phần nghiên cứu, tiếp theo là những cấu phần can thiệp. Chúng tôi thực hiện nghiên cứu này với mục tiêu: *Mô tả thực trạng và xác định một số yếu tố liên quan đến sự trao đổi giữa người cha với VTN.*

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu.

939 người cha của VTN trong độ tuổi từ 13 - 19, tại 7 xã/thị trấn của huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Thời gian nghiên cứu: năm 2009.

2. Phương pháp nghiên cứu.

Nghiên cứu cắt ngang, có phân tích. Số liệu được thu thập thông qua phỏng vấn trực tiếp người cha của VTN, sử dụng phiếu phỏng vấn có cấu trúc. Từ danh sách VTN đã tham gia vào nghiên cứu yếu tố nguy cơ, yếu tố bảo vệ VTN (AH2), nhóm nghiên cứu lập danh sách cha, mẹ của VTN này. Đối tượng tham gia nghiên cứu được chọn ngẫu nhiên, mỗi VTN chỉ chọn hoặc

người cha, hoặc người mẹ để phỏng vấn về sự gắn kết (bao gồm cả trao đổi) với VTN. Thông tin về hộ gia đình (kinh tế...) được kết nối với hệ thống giám sát dân số dịch tễ học của Chililab. Sử dụng kỹ thuật phân tích nhân tố để nhóm các khía cạnh của sự trao đổi, phân tích hai biến với kiểm định χ^2 để xác định mối liên quan của một số yếu tố đến sự trao đổi của người cha với VTN.

* *Xử lý số liệu:* bằng phần mềm STATA 11.0.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung.

Tuổi trung bình của người cha 45,63 tuổi, trẻ nhất 32 tuổi, lớn nhất 72 tuổi. Phần lớn người cha làm nông nghiệp (42,8%), 14,8% buôn bán. Đa số đang sống cùng vợ (97,8%), 63% người cha có trình độ học vấn từ lớp 10 trở lên. 26,7% hộ gia đình thuộc nhóm giàu nhất, nhóm nghèo nhất (Q1) chỉ chiếm 10,3%. 52,6% VTN là nam, còn lại là VTN nữ.

2. Thực trạng trao đổi giữa người cha với VTN.

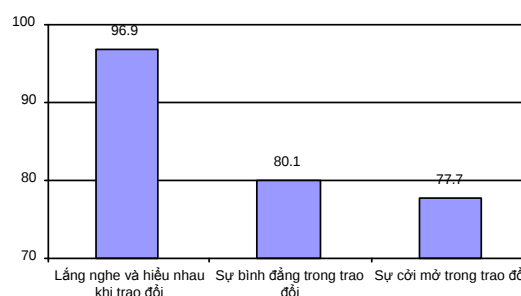
Thực trạng trao đổi giữa người cha với VTN được thể hiện ở nội dung và chất lượng trao đổi, thông qua 3 khía cạnh: sự lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi, sự bình đẳng khi trao đổi và nội dung trao đổi. Phân chia các khía cạnh này dựa trên phân tích nhân tố - đây là phân tích đã được nhóm nghiên cứu AH3 thực hiện dựa trên bộ số liệu gốc, chúng tôi sử dụng kết quả này để thực hiện những phân tích tiếp theo.

Bảng 1: Sự trao đổi giữa người cha với VTN.

TRAO ĐỔI GIỮA CHA VÀ VTN	NỮ VTN (n = 445)	NAM VTN (n = 494)	CHUNG (n = 939)
<i>Sự lắng nghe khi trao đổi (p-Bartlett < 0,01)</i>			
VTN lắng nghe để hiểu những gì cha nói	97,1	95,5	96,3
Người cha luôn lắng nghe khi nói chuyện với VTN	95,0	96,6	95,8
VTN có thể biết thái độ của cha khi nói chuyện	93,9	90,9	92,3
Cha để ý đến thái độ của VTN khi nói chuyện	87,9	90,5	89,2
Người cha hài lòng cách VTN nói chuyện	96,2	93,3	94,7
Khi trao đổi, người cha cố gắng hiểu suy nghĩ của VTN	94,4	95,3	94,9
<i>Sự bình đẳng khi trao đổi (p-Bartlett < 0,01)</i>			
VTN được nói suy nghĩ cả khi người cha không đồng ý	70,3	73,1	71,8
Cha khuyến khích VTN thảo luận những vấn đề vướng mắc	82,1	78,4	80,1
Người cha có thể thảo luận với VTN những vấn đề trong cuộc sống	76,6	74,3	75,4
Cha và VTN có thể nói chuyện với nhau để giải quyết những vấn đề VTN gặp phải	83,6	88,3	86,0
<i>Sự cởi mở về nội dung trao đổi (p-Bartlett < 0,01)</i>			
Cha thường nói với con những chủ đề liên quan đến VTN	41,3	54,9	48,5
VTN nói với cha những vấn đề cá nhân của mình	65,6	65,8	65,7
VTN có thể hỏi cha tất cả những gì mình muốn	76,6	74,3	75,4
Cha có thể nói với con về cảm nhận trong cuộc sống	80,0	81,4	80,7

Hầu hết người cha khẳng định họ và con cái có lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi, kể cả với nam và nữ VTN. Gần 100% người cha hiểu suy nghĩ của con, khi trao đổi với VTN, 89% người cha để ý đến thái độ của VTN. Sự bình đẳng khi trao đổi cũng cho kết quả tương đối tích cực, ở cả nam và nữ VTN. Có đến 80,1% người cha khuyến khích con chia sẻ ý kiến về những vấn đề vướng mắc mà con gặp phải. Người cha và VTN cũng có sự cởi mở trong trao đổi, tuy nhiên, chỉ có 48% người cha

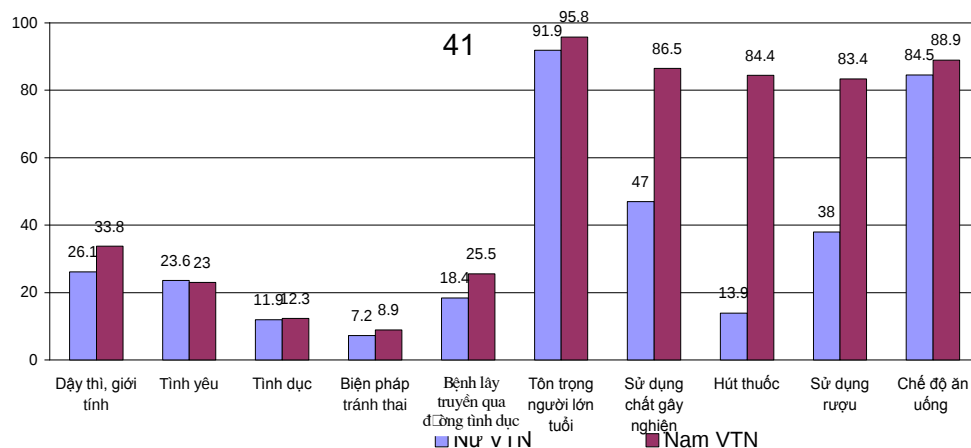
thường nói với con về các chủ đề liên quan đến VTN.



Biểu đồ 1: Sự trao đổi của cha và VTN.

97% người cha có sự lắng nghe và hiểu đẳng trong trao đổi. Sự cởi mở trong trao VTN khi trao đổi, 80% cha và VTN bình đổi giữa cha và VTN chỉ đạt 78%.

3. Nội dung trao đổi giữa người cha với VTN.



Biểu đồ 2: Trao đổi giữa cha với VTN về tình dục, tình yêu, giới tính.

26% người cha trao đổi về dậy thì, giới tính với VTN nữ, với VTN nam, tỷ lệ này cao hơn (33,4%) ($p < 0,01$). 23% người cha trao đổi với VTN về tình bạn, tình yêu, không có sự khác biệt giữa VTN nam và nữ ($p > 0,05$). Tỷ lệ người cha trao đổi về tình dục rất thấp ở cả nam và nữ (12%), tương tự, chỉ khoảng 8% người cha trao đổi với VTN về biện pháp tránh thai. 18,4% người cha trao đổi với VTN nữ về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, tỷ lệ này ở VTN

nam là 25,5%, cao hơn VTN nữ ($p < 0,01$).

Chủ đề người cha thường trao đổi với VTN nhiều nhất là cách ứng xử (94%) và chế độ ăn uống hợp lý (87%), không có sự khác biệt giữa VTN nam và nữ. > 80% người cha quan tâm trao đổi với VTN nam về sử dụng các chất kích thích như rượu/bia, thuốc lá, chất gây nghiện..., tỷ lệ này ở VTN nữ rất thấp. Sự khác biệt trong trao đổi các chủ đề này giữa VTN nam và nữ có ý nghĩa thống kê ($p < 0,01$).

4. Một số yếu tố liên quan đến sự trao đổi giữa người cha và VTN.

Bảng 2:

ĐẶC ĐIỂM	SỰ TRAO ĐỔI GIỮA NGƯỜI CHA VỚI VTN n (%)		
	Lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi	Sự cởi mở khi trao đổi	Sự bình đẳng trong trao đổi
Kinh tế hộ gia đình			
Hộ nghèo	252 (95,1)	199 (74,8)	209 (79,2)
Không nghèo	654 (98,2)	527 (79,3)	539 (81,4)
p, OR	$p < 0,05$; OR = 2,8	$p > 0,05$	$p > 0,05$
Số con			

> 2 con	261 (95,6)	200 (73,3)	215 (79,0)
Từ 1 - 2 con	649 (98,0)	530 (80,1)	537 (81,6)
p, OR	p < 0,05; OR = 2,3	p < 0,05; OR = 1,5	p > 0,05

42 Người cha thuộc gia đình có kinh tế nghèo có nguy cơ không lắng nghe và hiểu VTN khi trao đổi cao gấp 2,8 lần người cha thuộc gia đình không nghèo ($p < 0,05$). Tương tự, người cha có ≥ 3 con, nguy cơ không lắng nghe và hiểu VTN khi trao đổi cao gấp 2,3 lần so với người cha có từ 1 - 2 con ($p < 0,05$). Người cha có ≥ 3 con cũng có nguy cơ không cởi mở khi trao đổi với VTN cao gấp 1,5 lần người cha khác.

BÀN LUẬN

Có thể nói, giữa cha và VTN đã có sự lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi, đây là một yếu tố rất quan trọng, bởi lắng nghe khi trao đổi thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau, đồng thời người cha có thể đưa ra những lời góp ý, lời khuyên phù hợp cho con cái. Trong cuộc trao đổi, giữa cha và VTN cũng có sự bình đẳng ($> 80\%$ người cha). Người cha ít nói chuyện theo kiểu áp đặt với VTN hơn mà đã có những cuộc trao đổi theo chiều hướng “cha mẹ là người bạn lớn” của VTN, đây là một trong những yếu tố khuyến khích VTN chủ động bày tỏ, chia sẻ với cha về những vấn đề mà mình đang gặp phải. Hai yếu tố lắng nghe và hiểu nhau khi trao đổi và bình đẳng khi trao đổi cũng chính là tiền đề để nội dung trao đổi giữa người cha với VTN có thể cởi mở hơn, kể cả khi trao đổi về những vấn đề tế nhị hay những chủ đề khó nói. Tuy vậy, với những chủ đề liên quan đến giới tính, tình bạn, tình yêu, tình dục..., tỷ lệ người cha trao đổi với VTN rất thấp (khoảng 13%), có lẽ do ảnh hưởng của văn hóa nho giáo cho rằng việc tâm sự

với con cái về những điều thầm kín là vai trò, trách nhiệm của riêng người mẹ. Đây cũng chính là một yếu tố cản trở sự trao đổi của người cha với VTN về những vấn đề tế nhị.

Một số yếu tố liên quan đến từng khía cạnh trao đổi đã được xác định: số con, kinh tế hộ gia đình có liên quan tới sự lắng nghe khi trao đổi; cởi mở khi trao đổi liên quan tới số con người cha có. Tương tự, nghiên cứu của Đặng Vũ Cảnh Linh [7], khi có nhiều con, người cha phải san sẻ mối quan tâm, đáp ứng nhu cầu cho nhiều đứa con, ít có thời gian chia sẻ, tâm sự với VTN, từ đó cũng ít có sự cởi mở khi trao đổi với con.

Sự trao đổi của người cha về các chủ đề tình dục, tình yêu, giới tính còn rất thấp, đặc biệt với VTN nữ. Có lẽ do đặc trưng văn hóa Á Đông, cha mẹ thường có xu hướng dễ trao đổi với người con cùng giới về những chủ đề liên quan đến giới tính hơn. Kết quả này khác so với nghiên cứu của Abma [8], do tác giả tiến hành tại Mỹ, nơi mà mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái tương đối cởi mở, cha mẹ chú ý nhiều hơn tới sự phát triển của VTN cả hai giới. Về vấn đề sử dụng chất kích thích, người cha thường ít trao đổi với nữ VTN, có lẽ nhiều cha mẹ còn quan niệm VTN nữ ít có nguy cơ uống rượu, dùng chất kích thích hơn VTN nam. Tuy nhiên, điều tra quốc gia về VTN và thanh niên Việt Nam [6] cho thấy, tỷ lệ VTN nữ sử dụng rượu/bia, thuốc lá có chiều hướng tăng. Như vậy, việc trao đổi với VTN nữ về những chủ đề liên quan đến rượu bia, chất kích thích cũng rất cần thiết.

KHUYẾN NGHỊ

Kết quả trên cho thấy người cha cần tăng cường trao đổi với con về những chủ đề liên quan đến tình yêu, tình dục giới tính. Nữ VTN cần được tăng cường trao đổi với cha về sử dụng rượu/bia, chất kích thích... Việt Nam nên tiếp tục thực hiện chính sách mỗi gia đình có 1 - 2 con để cha mẹ nói chung và người cha nói riêng có nhiều thời gian hơn trong chăm sóc, trao đổi với con cái. Nên thực hiện những nghiên cứu định tính về chủ đề sự trao đổi giữa người cha và VTN để có thông tin phong phú hơn, sâu sắc hơn về chủ đề này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bùi Thị Tú Quyên, Trần Hữu Bích và CS.* Sự gắn kết của cha mẹ với VTN/thanh niên và mối liên quan giữa sự gắn kết với hành vi sức khỏe VTN, thanh niên. Báo cáo nghiên cứu cấp Bộ. 2011, pp.50-55.

2. *Đặng Cảnh Khanh.* Các nhân tố phi khoa học xã hội học về sự phát triển. NXB Khoa học xã hội. Hà Nội. 1999.

3. *Bộ Y tế, Tổng cục Thống kê.* Điều tra quốc gia về VTN, thanh niên, lần 2. Báo cáo nghiên cứu. 2010.

4. *Đặng Vũ Cảnh Linh.* VTN và chính sách đối với VTN. NXB Lao động. Hà Nội. 2003.

5. *Carolyn R Swain, Lynn K Ackerman, Mark A Ackerman.* The influence of individual characteristics and contraceptive beliefs on parent-teen sexual communications. *Journal of Adolescent Health.* 2006, 38, pp.6-10.

6. *Miller-Day.* Parent-adolescent communication about alcohol, tobacco and other drug use. *J Adolesc Health.* 2002, 17, pp.604-616.

7. *Helen L.* Adolescent violence towards parents: maintaining family connections. 2002, pp.218-232.

8. *Abma JC et al.* Teenagers in the United States: sexual activity, contraceptive use and childbearing. *Vital and Health Statistics.* 2002, 23 (24), pp.27-45.

